

Số: /TB-TTĐVKTNN

Tân Yên, ngày tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO

Tình hình sâu bệnh hại cây trồng tháng 4 Dự báo tình hình sâu bệnh tháng 5

1. Thời tiết cây trồng

Hiện nay, cây lúa Chiêm Xuân giai đoạn phát triển đòng-trỗ; Cây vải, nhãn, cây ăn quả có múi giai đoạn phát triển quả; cây ổi, vú sữa giai đoạn phát triển thân cành- thu hoạch quả. Thời tiết những ngày qua đêm và sáng có sương, có những ngày mưa giông xen kẽ, nhiệt độ trung bình 25-32⁰C, ẩm độ 70-80%, đây là điều kiện thuận lợi cho một số đối tượng sâu bệnh phát sinh và gây hại trên các loại cây trồng.

2. Tình hình sâu bệnh hại cây trồng tháng 4

2.1. Trên cây lúa Chiêm Xuân

Chuột: Tỷ lệ hại TB từ 0,5-1% dảnh, cao 5-7% dảnh, cục bộ >20% dảnh. Diện tích nhiễm 145ha, diện tích phòng trừ 20ha. Gây hại hầu khắp các xã, TT trên địa bàn huyện;

Bệnh đạo ôn lá: Tỷ lệ hại TB từ 0,1-0,5% lá, cao 3-5% lá, cục bộ >20% lá. Diện tích nhiễm 5ha, diện tích phòng trừ 50ha. Gây hại ở một số xã, TT như: TT Nhã Nam, Hợp Đức, Liên Chung...

Bệnh khô vằn: Tỷ lệ hại TB từ 3-5% lá, cao 7-10% lá, cục bộ >20% lá. Diện tích nhiễm 1250 ha, diện tích phòng trừ 50ha. Gây hại hầu khắp các xã trong huyện.

Sâu cuốn lá nhỏ: Mật độ trưởng thành TB 0,3-0,5 con/m², Cao 0,5-1 con/m², cục bộ >5 con/m². Mật độ trứng: TB 20-50 quả/m², Cao 80-100 quả/m², cục bộ >150 quả/m². Diện tích nhiễm 1200 ha, diện tích phòng trừ 1200 ha.

Sâu đục thân cú mèo: Tỷ lệ hại 0,3-0,5 % dảnh, , cục bộ >5 % dảnh. Diện tích nhiễm 15 ha, diện tích phòng trừ 15 ha.

TD Rầy: Mật độ 30-50 ổ/m², cục bộ >200 ổ trứng/m², 100-200 con/m², 500-700 con/m², Cb>1000 con/m². Gây hại ở một số xã như: Tân Trung, Hợp Đức...

Ngoài ra, các đối tượng như bọ xít, sâu đục thân hai chấm, bệnh vàng lá, khô đầu lá sinh lý... phát sinh gây hại rải rác.

2.1. Trên cây vải, nhãn:

Sâu đục cuống quả: Mật độ trưởng thành TB 0,1-0,3 con/cành, Cao 0,5-1 con/cành, cục bộ >3 con/cành. Diện tích nhiễm 15ha. Gây hại ở một số xã như: Phúc Hòa, Hợp Đức...

Sâu róm: Mật độ TB 0,3-0,5 con/cành, Cao 0,5-1 con/cành, cục bộ >3 con/cành. Diện tích nhiễm 16 ha, diện tích phòng trừ 16 ha;

Bệnh sương mai: Tỷ lệ hại TB từ 0,5-1% lá, cao 1-3% lá, cục bộ >10% lá. Diện tích nhiễm 12ha, diện tích phòng trừ 50 ha.

Bọ xít: Mật độ TB 0,1-0,3 con/cành, Cao 0,5-1 con/cành, cục bộ >3 con/cành. Diện tích nhiễm 75 ha. diện tích phòng trừ 75 ha Gây hại ở một số xã như: Phúc Hòa, Hợp Đức, Tân Trung...

Ngoài ra đối tượng sâu cuốn tổ, sâu đo, sâu đục cành, rệp sáp, muối, bệnh thán thư... gây hại nhẹ.

2.2. Trên cây ăn quả cây ổi, có múi, cây vú sữa

*** Cây Ổi:**

Sâu cuốn tổ: Mật độ TB 0,5-1 con/cành, cao 1 -2 con/cành, Cb>3 con/cành. Diện tích nhiễm 20 ha, diện tích phòng trừ 20 ha Gây hại ở một số xã như TT Cao Thượng, Hợp Đức...

TĐ chích hút: Tỷ lệ hại TB từ 1-3% lá, cao 3-5% lá, cục bộ >10% lá. Diện tích nhiễm 16 ha, diện tích phòng trừ 16 ha.

Câu cấu xanh: gây hại rải rác, CB 1-3 con/cành ở một số xã như Phúc Hòa, Hợp Đức....

*** Cây có múi:**

Các đối tượng như: sâu vẽ bùa, bệnh loét, ghẻ sẹo, bệnh vàng lá, sâu đục cành, rệp sáp, rệp muối gây hại nhẹ.

*** Cây vú sữa:** Sâu đục quả, sâu róm, TĐ chích hút, rệp sáp, bệnh thán thư, sương mai...gây hại ở mức độ nhẹ.

2.3. Cây rau màu

Cây dưa, bí các loại:

Bọ trĩ, bệnh giả sương mai: Gây hại cục bộ 1 số diện tích ở các xã như Quang Tiến, Cao Xá, Ngọc Lý...

Ngoài ra đối tượng sâu vẽ bùa, bệnh thán thư, bệnh nứt thân xì mù, héo xanh, héo vàng, phấn trắng... gây hại nhẹ rải rác.

Cây ngô:

Sâu đục thân, sâu keo mùa thu: Gây hại cục bộ một số diện tích mật độ TB 0,5-1 con/m², cao 1-2 con/m², Cb 3-5 con/m² phân bố một số xã như Lam Cốt, Song Vân, Ngọc Thiện...

Ngoài ra bệnh đốm lá, khô vằn, châu chấu, rệp muối,...gây hại nhẹ rải rác.

2.4. Cây Sâm Nam núi Dành

Các đối tượng như: sâu ăn lá, TĐ chích hút, bệnh sương mai, thán thư gây hại nhẹ.

3. Dự báo sâu bệnh tháng 5 năm 2024

Các đối tượng sâu bệnh tiếp tục phát sinh và gây hại trên các loại cây trồng:

3.1. Trên cây ăn quả:

*** Trên cây Vải, Nhãn:**

Trưởng thành, sâu non sâu đục cuống quả tiếp tục gây hại từ đầu tháng 5 trở đi.

Sâu đo, sâu cuốn tổ, sâu róm, rệp muối, nhện lông nhung tiếp tục phát sinh gây hại; bệnh sương mai, thán thư quả khả năng gây hại giai đoạn phát triển quả từ đầu tháng 5 trở đi khi gặp điều kiện thời tiết thích hợp.

* **Trên cây ăn quả có múi, cây ổi:** Nhện đỏ, sâu cuốn tổ, rệp sáp, rệp mềm, sâu ăn lá, sâu vẽ bùa, sâu róm, ruồi đục quả, bệnh gỉ sắt, bệnh thán thư, bệnh đốm rong, loét sẹo, ghẻ sẹo, bệnh gân xanh lá vàng... tiếp tục gây hại gia tăng.

3.2. Trên cây lúa:

Sâu cuốn lá nhỏ: Sâu non tiếp tục gây hại trên trà lúa trổ sau 5/5 và trên các trà lúa không phòng trừ kịp thời.

TD rầy: Khả năng phát sinh gây hại với mật độ cao, đặc biệt trên các ruộng xanh tốt, bón thừa đạm.

Bệnh đạo ôn cổ bông: Khả năng phát sinh trên trà lúa trổ đầu tháng 5; gây hại khi gặp điều kiện thời tiết thích hợp, ẩm độ không khí cao trên các giống nhiễm, diện tích lúa đã bị đạo ôn lá.

Bệnh đen lép hạt: Phát sinh gây hại trên trà lúa trổ từ đầu tháng 5, khi gặp điều kiện thời tiết thuận lợi;

Chuột hại: Tiếp tục gây hại gia tăng.

Ngoài ra, có đối tượng sâu đục thân cú mèo, sâu đục thân 2 chấm, bệnh khô vằn, bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn: Tiếp tục phát sinh gây hại gia tăng.

3.3. Trên cây rau màu:

* **Trên dưa các loại các loại:**

- *Tập đoàn chích hút:* Tiếp tục phát sinh gây hại trong thời gian tới.

- *Bệnh sương mai, giả sương mai, héo xanh:* Tiếp tục phát sinh gây hại. Ngoài ra dòi đục lá, sâu vẽ bùa, bệnh đốm lá, bệnh khảm vàng, héo xanh... gây hại rải rác.

* **Trên cây ngô:**

Bệnh thối thân, bệnh đốm lá, sâu xám, sâu đục thân, bấp, sâu keo mùa thu, tiếp tục phát sinh gây hại cục bộ từ giai đoạn 10-13 lá trở đi. Ngoài ra rệp muội, chuột, châu chấu, bệnh khô vằn... gây hại giai đoạn trổ cờ phun râu-phát triển bấp.

* **Trên cây lạc:**

Sâu khoang, bệnh đốm lá, bệnh héo xanh, héo rũ, sâu cuốn tổ, tập đoàn chích hút phát sinh gây hại nặng từ đầu tháng 5 trở đi.

Trên đây là thông báo tình hình sâu bệnh hại cây trồng tháng 4, dự báo tình hình sâu bệnh tháng 5 của Trung tâm DV-KTNN. Đề nghị UBND các xã, thị trấn quan tâm chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Chi cục TTBVTV tỉnh Bắc Giang;
- PCT phụ trách NN;
- Phòng NN&PTNT;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo Trung tâm DVKTNN
- Bộ phận TT-KN.
- Lưu: TTDVKTNN.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Thị Huyền